

INTAKE FORM
MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

APPLICANT FOR ORDERLY DEPARTURE PROGRAM:

NAME (TÊN) : LÊ ĐỨC NGUYỄN
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 7 29 1935
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : ☒ Female (Nữ) : ☐

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : ☐ Married (có lập gia đình) : ☐
(Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : _____
(Địa chỉ tại VN)

POLITICAL PRISONER (Có là Tư binh tại VN hay không) : Yes (Có) ☒ No (Không) : ☐
: If yes (Nếu Có) : From (Từ) : _____ To (Đến) : _____

PLACE OF RE-EDUCATION: TRẠI HẠM TÂN, ĐỘI 16 PHÒNG 8 PHÂN TRẠI K 1, THUỘC
CAMP (TRẠI TÙ) LIÊN TRẠI L 30 Đ.

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : _____

EDUCATION IN U.S. : _____
(DU HỌC TẠI MỸ)
VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : _____

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : _____ Date (Năm) : _____
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : ☐ IV Number (số hồ sơ) : _____ No (Không) : ☐

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : _____

MAILING ADDRESS IN VN : _____
(Địa chỉ liên lạc tại VN)

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : LÊ THỊ MAI
(Tên, Địa chỉ Thân nhân :
hay Người Bảo Tró)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : ☐ No (Không) : ☐

RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : _____

NAME AND SIGNATURE : _____
ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, BT của người điền đơn này)

DATE : _____

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): _____
 (Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.

ADDITIONAL INFORMATION:

Đã vào card
 6/27/84
 Lưu